

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 24 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Tân

Ông Vũ Hải Quân.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn A (tên gọi khác: Công A), sinh ngày 07 tháng 3 năm 1985; tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số x, ngõ s, đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị K; vợ: Dương Quỳnh A (đã ly hôn); con: Có 03 người con; tiền sự; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 26/3/2003 bị Công an huyện Cao Lộc khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 15/4/2003 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 20/4/2003 ra Quyết định truy nã. Đến ngày 22/11/2018 Công an huyện Cao Lộc có Quyết định đình nã. Ngày 26/11/2018 có Quyết định phục hồi điều tra và hiện vụ án đang được điều tra theo quy định; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 19/10/2018 đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Trần Thế Q, sinh năm 1995; trú tại: Số A, ngõ B, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1976; trú tại: Số A, ngõ B, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
- Anh Hoàng L (tên gọi khác: K), sinh năm 1990; trú tại: Số xx, đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/7/2018 Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhận được đơn trình báo của Trần Thế Q, sinh năm 1995, trú tại: Số A, ngõ B, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về việc ngày 25/6/2018 bị Hoàng Tuấn A (tên gọi khác: Công A), sinh năm 1985, trú tại: Số x, ngõ s, đường L, phường Đ, thành phố L mượn xe mô tô biển kiểm soát: 12PA-006.05 sau đó mang đi cầm cố, đến nay không trả.

Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số: 109/ĐGTSTT ngày 18/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xác định xe mô tô SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 có giá trị: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng chẵn).

Ngày 06/8/2018 người liên quan Hoàng L (tên gọi khác: K), sinh năm 1990, trú tại: Số xx, đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tự nguyện đến Công an thành phố Lạng Sơn giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05.

Quá trình xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ, xác định vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, ngày 07/8/2018 Công an thành phố Lạng Sơn đã chuyển tài liệu, vật chứng vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc để giải quyết theo quy định.

Xác định hành vi của Hoàng Tuấn A thực hiện có dấu hiệu tội phạm hình sự, ngày 10/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt bị can để tạm giam điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2018 Hoàng Tuấn A đang ở nhà bạn gái là Trần Thu H tại số nhà z, đường N, phường Đ, thành phố L thì có bạn của Hoàng Tuấn A là Trần Thế Q đi xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 đến chơi. Ngồi chơi được một lúc Hoàng Tuấn A hỏi mượn xe mô tô của Trần Thế Q đi có việc, Trần Thế Q đồng ý. Mượn được xe Hoàng Tuấn A điều khiển xe đi giải quyết công việc cá nhân đến khoảng 17 giờ cùng ngày quay về nhà của Trần Thu H nhưng không thấy Trần Thế Q. Hoàng Tuấn A lại tiếp tục điều khiển xe đi đến khối H, thị trấn C, huyện C để chơi điện tử, đến khi không có khả năng thanh toán tiền chơi điện tử, Hoàng Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mượn của Trần Thế Q, nên đã đặt chiếc xe cho

người quen là Hoàng L lúc này cũng đang có mặt ở quán điện tử vay 3.000.000 đồng trả tiền chơi điện tử hết.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Hoàng Tuấn A quay về nhà Trần Thu H gặp Trần Thế Q thì Hoàng Tuấn A nói đã đặt xe của Trần Thế Q lấy tiền trả tiền chơi điện tử và hẹn mấy ngày sau sẽ chuộc xe trả lại cho Trần Thế Q. Sau đó Hoàng Tuấn A không trả xe như đã hẹn, Trần Thế Q nhiều lần yêu cầu trả lại xe nhưng Hoàng Tuấn A không trả, Hoàng Tuấn A hứa hẹn nhiều lần và có đến nhà của Trần Thế Q cam kết với bà Trần Thị H mẹ của Trần Thế Q sẽ trả lại xe nhưng không trả. Đến ngày 02/7/2018 Trần Thế Q đến Công an thành phố Lạng Sơn tố giác hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Hoàng Tuấn A.

Đối với Hoàng L quá trình điều tra xác định khi vay tiền Hoàng Tuấn A không nói với Hoàng L biết xe mô tô biển kiểm soát: 12PA-006.05 là do phạm tội mà có, nên không đặt vấn đề xử lý. Đối với số tiền 3.000.000 đồng Hoàng L không yêu cầu Hoàng Tuấn A trả lại.

Xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 xác định là tài sản hợp pháp của Trần Thế Q, ngày 06/12/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Thế Q.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A phạm Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vì bị cáo Hoàng Tuấn A điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không có.

Về bồi thường dân sự: Bị hại; người có quyền có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Hoàng Tuấn A bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Trần Thế Q và bà Trần Thị H 01 xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 12PA-006.05.

- Đề nghị truy thu số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo Hoàng Tuấn A do phạm tội mà có.

Bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2018 tại số nhà z, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Tuấn A hỏi mượn chiếc xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 của Trần Thế Q, sinh năm 1995, trú tại: Số A, ngõ B, đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để đi giải quyết công việc. Sau khi mượn xe đi giải quyết công việc quay về không thấy Trần Thế Q, bị cáo Hoàng Tuấn A đã đi xe mô tô biển kiểm soát: 12PA-006.05 đến khối H, thị trấn C, huyện C để chơi điện tử. Tại đây do không có tiền trả tiền chơi điện tử bị cáo Hoàng Tuấn A đã đặt xe lấy 3.000.000 đồng với Hoàng L để trả tiền chơi điện tử, sau đó hứa hẹn nhiều lần với Trần Thế Q và đến nhà của Q cam kết với bà Trần Thị H mẹ của Trần Thế Q sẽ trả lại xe nhưng đã không trả được, đến ngày 19/10/2018 thì bị cáo Hoàng Tuấn A bị Công an huyện Cao Lộc bắt giữ. Tài sản bị cáo Hoàng Tuấn A chiếm đoạt là chiếc xe mô tô hiệu SYMEX50 biển kiểm soát: 12PA-006.05 có giá trị 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng chẵn).

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Hoàng Tuấn A có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, lợi dụng lòng tin của anh Trần Thế Q là người quen mượn tài sản là chiếc xe mô tô để đi giải quyết công việc, sau đó lại đi chơi điện tử, khi không có tiền trả đã mang chiếc xe mô tô đó đặt lấy 3.000.000 đồng với mục đích là trả tiền chơi điện tử, sau đó không trả cho anh Trần Thế Q, hành vi của bị cáo Hoàng Tuấn A là bất hợp pháp, vi phạm pháp luật, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 12.000.000 đồng; nên hành vi của bị cáo Hoàng Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là một trong những quyền quan trọng được pháp luật bảo vệ. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tuấn A cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhưng ngày 26/3/2003 bị cáo đã bị Công an huyện Cao Lộc khởi tố bị can về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 15/4/2003 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 20/4/2003 ra Quyết định truy nã. Đến ngày 22/11/2018 Công an huyện Cao Lộc có Quyết định đình nã. Ngày 26/11/2018 có Quyết định phục hồi điều tra và hiện vụ án đang được điều tra theo quy định.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xe mô tô đã được trả lại cho bị hại và không yêu cầu bồi thường, nên chỉ cần xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[8] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án và bản kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hoàng Tuấn A điều kiện kinh tế khó khăn, nghề nghiệp lao động tự do không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Đối với số tiền 3.000.000 đồng bị cáo Hoàng Tuấn A đặt chiếc xe mô tô của Trần Thế Q với Hoàng L để có được, xác định đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Hoàng Tuấn A.

[13] Đối với Hoàng L quá trình điều tra xác định khi vay tiền bị cáo Hoàng Tuấn A không nói với Hoàng L biết xe mô tô biển kiểm soát: 12PA-006.05 là do phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[14] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xác nhận Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Trần Thế Q và bà Trần Thị H 01 xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 12PA-006.05.

[15] Về án phí: Bị cáo Hoàng Tuấn A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A (tên gọi khác: Công A) phạm Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Trần Thế Q và bà Trần Thị H 01 xe mô tô hiệu SYMEX50, biển kiểm soát: 12PA-006.05 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 12PA-006.05 (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 06/12/2018 của Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Xử truy thu số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn) đối với bị cáo Hoàng Tuấn A do phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QL, NV liên quan vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt